

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 49121000147

Chứng nhận lần đầu, ngày 27 tháng 9 năm 2012

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Bản đăng ký cấp Giấy chứng nhận đầu tư ngày 01 tháng 4 năm 2008 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình nộp ngày 08 tháng 4 năm 2008, hồ sơ nộp bổ sung ngày 14 tháng 8 năm 2008 và văn bản giải trình số 472/PVSB-ĐTXD ngày 29 tháng 8 năm 2012;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 2616/SKHĐT-ĐTKT ngày 17 tháng 9 năm 2008 và văn bản số 1520/SKHĐT-ĐTKT ngày 24 tháng 9 năm 2012,

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU:

Chứng nhận:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ SAO MAI – BẾN ĐÌNH

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3500794814 do Phòng Đăng ký Kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 07 tháng 5 năm 2007 và cấp thay đổi lại lần 06 ngày 21 tháng 5 năm 2012

Đại diện bởi: Ông Phùng Như Dũng; Dân tộc Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Chức danh Giám đốc là người đại diện trước pháp luật của Công ty.

Chứng minh nhân dân số 273424579, cấp ngày 19 tháng 7 năm 2010, nơi cấp Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4 dãy B Chí Linh A, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Số 4 dãy B Chí Linh A, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Tên dự án đầu tư:

**CĂN CỨ DỊCH VỤ HÀNG HẢI DẦU KHÍ
SAO MAI – BẾN ĐÌNH**

Điều 2. Mục tiêu và quy mô của dự án.

a). Mục tiêu: Đầu tư xây dựng, khai thác căn cứ cảng dịch vụ Dầu khí Sao Mai – Bến Đình

b). Quy mô dự án:

- Khu đóng mới giàn khoan.

- Khu đóng tàu và cung ứng dịch vụ.

- Khu văn phòng.

- Khu đường giao thông.

- Các hạng mục công trình chính: Nhà xưởng, công trình thủy công, khu văn phòng.

(Chi tiết theo Giấy phép xây dựng được cơ quan có thẩm quyền cấp phép)

Điều 3. Địa điểm thực hiện dự án: Tại phường 6, phường 9 và phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Diện tích đất dự kiến sử dụng 1.633.217,3 m².

Điều 4. Tổng vốn đầu tư là 6.100.000.000.000 đồng Việt Nam (Sáu ngàn một trăm tỷ đồng Việt Nam). Trong đó:

- Vốn góp thực hiện dự án: 1.830.000.000.000 đồng.

- Vốn vay và vốn huy động: 4.270.000.000.000 đồng.

Tiến độ góp vốn thực hiện dự án như sau:

+ Năm 2013-2014 thực hiện góp 1.000 tỷ đồng

+ Năm 2015-2017 góp đủ 1.830 tỷ đồng.

Điều 5. Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đầu tư.

Điều 6. Tiến độ thực hiện dự án: Từ năm 2013 đến năm 2017 cụ thể như sau

+ Từ quý IV năm 2012 đến năm 2013: Thực hiện thủ tục chi trả tiền đền bù giải phóng mặt bằng; Thực hiện xin cấp giấy phép xây dựng công trình.

+ Năm 2014: Hoàn thành và đưa vào khai thác các hạng mục sau: Tôn nền, nạo vét, hạ tầng phục vụ thi công; Tường rào; Đường tạm, bãi thi công; Nhà điều hành, nhà ở ban dự án; Trạm cấp nước chính; Bãi (khu vực 1 và II); Trạm phân phối điện; Kho tổng hợp; Văn phòng.

+ Năm 2015: Hoàn thành và đưa vào khai thác các hạng mục sau: Ụ khô; Bền dịch vụ; Bền tổng hợp; Bền xuất nhập khẩu vật tư thiết bị; Khu xử lý chất thải; 1 phần khu vực nhà ở, văn phòng, khu thể thao cho CBCNV và nhà thầu; Khuôn viên, khu vực để xe; Trạm bảo vệ; Tòa nhà chính.

+ Năm 2016: Hoàn thành và đưa vào khai thác các hạng mục sau: Phân xưởng cơ khí; Phân xưởng máy; Phân xưởng điện; Phân xưởng mộc; Phân xưởng sơn; Phân xưởng xử lý thép tiền chế; Phân kho, bãi cho nhà thầu thuê còn lại; Phần khu nhà ở, văn phòng, thể thao còn lại cho CBCNV và nhà thầu; Phân xưởng ống; Hệ thống đường giao thông nội bộ khu dự án.

+ Năm 2017: Hoàn thành và đưa vào khai thác các hạng mục sau: Kho chứa nhiên liệu, FO, DO; Kho, bãi cho nhà thầu khu vực II; Phân xưởng thép cấu kiện lớn; Xưởng hoàn thiện, trang trí.

Điều 7. Các ưu đãi đầu tư đối với dự án:

Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình được xem xét hưởng các ưu đãi đối với dự án Căn cứ Dịch vụ hàng hải dầu khí Sao Mai – Bến Đình như sau:

a). Về thuế thu nhập doanh nghiệp: Dự án được thực hiện theo Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

b). Về thuế nhập khẩu trang thiết bị phục vụ dự án: Được hưởng các ưu đãi theo quy định tại Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và Thông tư số 59/2007/TT-BTC ngày 14 tháng 6 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c). Về thuế giá trị gia tăng và các loại thuế khác; phí, lệ phí khác: Công ty thực hiện theo các quy định hiện hành.

Trường hợp trong quá trình thực hiện dự án mà Công ty không đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng ưu đãi đầu tư theo các quy định nêu trên và theo hướng dẫn, xác định của Cục thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại văn bản số 2071/CT-THNVDT ngày 22/4/2008 và Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại văn bản số 799/CHQ-NV ngày 18/4/2008 vì bất kỳ lý do gì thì Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có quyền xem xét và quyết định điều chỉnh một phần hoặc toàn bộ các ưu đãi đầu tư đã cấp cho dự án.

Điều 8. Quy định khác:

- Trong quá trình triển khai thực hiện dự án Chủ đầu tư phải đảm bảo thực hiện đầy đủ theo các nội dung bảo vệ môi trường được phê duyệt tại Quyết định số 32/QĐ-STNMT ngày 28/01/2008 của Sở Tài nguyên và Môi trường và thực hiện đúng theo văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ số 967/TTg-KTN ngày 16/7/2012; Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng theo Giấy phép xây dựng được cơ quan có thẩm quyền cấp phép; thực hiện đúng theo quy hoạch sử dụng đất

đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện theo các quy định hiện hành của Luật Đầu tư, Luật Bảo vệ Môi trường, Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Hàng hải và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm bố trí đủ vốn để thực hiện dự án theo tiến độ đã cam kết, báo cáo tiến độ triển khai xây dựng dự án và vốn thực hiện dự án theo định kỳ hàng tháng, quý, năm gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu sẽ xem xét chấm dứt và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư của dự án này trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư mà sau 12 tháng Chủ đầu tư không triển khai hoặc dự án chậm tiến độ quá 12 tháng so với tiến độ thực hiện dự án đầu tư quy định tại Giấy Chứng nhận đầu tư; trừ trường hợp được UBND tỉnh cho phép tạm ngừng hoặc giãn tiến độ thực hiện dự án.

Điều 9. Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc; nhà đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Trần Minh Sanh